

Số: 1512/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 18 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách các trường hợp áp dụng biện pháp cách ly y tế
phòng, chống dịch bệnh Covid-19 sau khi chuyển về từ
Cảng Hàng không Quốc tế Vân Đồn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; Nghị định số 101/2010/NQĐ-CP ngày 30/09/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống trước các diễn biến phức tạp mới của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona; Quyết định số 173/QĐ-TTg ngày 01/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra; Công điện số 156/CD-TTg ngày 02/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra;

Hướng dẫn liên ngành số 547/HDLN-SYT-CAT-BĐBP ngày 12/02/2020 của Sở Y tế, Công An tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh về thực hiện giám sát và cách ly để phòng, chống dịch bệnh Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 1016-QĐ/TU ngày 31/01/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Uông Bí về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp do chủng mới của vi rút Corona;

Căn cứ Công văn số 982/UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chuyên công dân tỉnh ngoài đủ điều kiện về thực hiện cách ly tại cơ sở của Quân khu 3;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng chống dịch Covid-19;

Căn cứ Công văn số 771/SYT-NVY ngày 25/02/2020 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh về việc Hướng dẫn giám sát, cách ly đối với người đến từ hoặc đi qua Hàn Quốc và một số nước, địa phương đang lưu hành dịch bệnh Covid-19;

Căn cứ Công văn số 1493/UBND-DL1 ngày 11/3/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về quy định một số nội dung giám sát, cách ly phòng, chống dịch Covid-19 tại Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc “Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng chống dịch Covid-19”;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh Covid-19 thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách các trường hợp áp dụng biện pháp cách ly y tế phòng, chống dịch bệnh Covid-19 sau khi chuyển về từ Cảng Hàng không Quốc tế Vân Đồn.

Danh sách gồm 32 người (*Ba mươi hai người*) có tên sau: (*có phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Địa điểm, lý do và thời gian cách ly:

- Địa điểm cách ly: Tại Trường Quân sự tỉnh Quảng Ninh, Nam Khê, Uông Bí, Quảng Ninh.

- Lý do cách ly: 32 công dân đi từ BaLi-Indonesia nhập cảnh vào Việt Nam sau khi chuyển về từ Cảng Hàng không Quốc tế Vân Đồn.

- Thời gian thực hiện cách ly: Kể từ 23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020 đến 23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020 (đủ 336 tiếng).

Điều 3. Trong thời gian áp dụng quyết định cách ly y tế các cá nhân có tên tại Điều 1 không được tiếp xúc trực tiếp với người thân hoặc ra khỏi khu vực cách ly trừ các trường hợp phải chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định, thực hiện theo đúng nội quy, quy chế cách ly y tế của Trường Quân sự tỉnh Quảng Ninh. Được hưởng các chế độ đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế theo quy định tại khoản 1,2,3 Điều 14 của Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và hết hiệu lực khi hoàn thành thời gian cách ly.

Điều 5. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thành phố, Trường Quân sự tỉnh Quảng Ninh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- BCĐ phòng chống Covid-19 tỉnh (b/c);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (p/h);
- Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- BCĐ phòng chống Covid-19 Tp (b/c);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành



DANH SÁCH

CÁC CÔNG DÂN ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CÁCH LY Y TẾ TẠI TRƯỜNG QUÂN SỰ TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số 4512/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND thành phố Uông Bí)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quốc tịch	Địa chỉ	Thời gian thực hiện cách ly	Thời gian kết thúc cách ly
1	Hoàng Thanh Hải	1970	Việt Nam	Kim Lỗ, Hoàng Mai, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
2	Cao Minh Chí	2006	Việt Nam	Thụy Khê, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
3	Cao Minh Khải	2007	Việt Nam	Thụy Khê, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
4	Cao Minh Tuệ	2015	Việt Nam	Thụy Khê, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
5	Cao Quang Hiệp	1976	Việt Nam	Thụy Khê, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
6	Hồ Ngọc Xuân Thanh	1979	Việt Nam	Thụy Khê, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
7	Lương Việt Thái Hưng	1992	Việt Nam	Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
8	Vũ Huy Minh Quốc	1995	Việt Nam	Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
9	Nguyễn Thành Đạt	1992	Việt Nam	Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
10	Dương Quang Thái	1986	Việt Nam	Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
11	Cáp Sơn Tùng	1991	Việt Nam	Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quốc tịch	Địa chỉ	Thời gian thực hiện cách ly	Thời gian kết thúc cách ly
12	Trần Thành Đạt	1986	Việt Nam	Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
13	Trần Thị Kim Anh	1975	Việt Nam	Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
14	Triệu Diệu Thúy	1977	Việt Nam	Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
15	Vũ Bích Nga	1962	Việt Nam	CT5 X2, Linh Đàm Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
16	Hoàng Ngọc Trâm	1992	Việt Nam	P14, Tân Bình, Hồ Chí Minh	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
17	Cao Minh Châu	2004	Việt Nam	Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
18	Nguyễn Ngọc Liên	1991	Việt Nam	Cự Lộc, Thanh Xuân, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
19	Nguyễn Thu Hương	1996	Việt Nam	Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
20	Nguyễn Thị Hồng Nhung	1989	Việt Nam	Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
21	Vũ Diễm Hiền	1991	Việt Nam	Nghi Tâm, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
22	Hoàng Hồng Ngọc	1997	Việt Nam	Hà Khẩu, Hạ Long, Quảng Ninh	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
23	Nguyễn Thị Lưu	1994	Việt Nam	Quỳnh Vinh, Hoàng Mai, Nghệ An	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
24	Đình Bùi Thanh Hà	2000	Việt Nam	Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
25	Bùi Thị Thanh Hoa	1995	Việt Nam	Phú La, Hà Đông, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
26	Lê Thị Thu Nga	1991	Việt Nam	Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
27	Nguyễn Ánh Nguyệt	1996	Việt Nam	Nguyễn Khang, Cầu Giấy, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020



STT	Họ và tên	Năm sinh	Quốc tịch	Địa chỉ	Thời gian thực hiện cách ly	Thời gian kết thúc cách ly
28	Nguyễn Thu Hương	1996	Việt Nam	Trần Quốc Tuấn, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
29	Vũ Thị Mai	1963	Việt Nam	Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
30	Cáp Sơn Trà	1989	Việt Nam	Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
31	Dương Bảo Nhi	2012	Việt Nam	Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020
32	Nguyễn Thị Thúy Hiền	1997	Việt Nam	Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội	23 giờ 40 phút ngày 18/3/2020	23 giờ 40 phút ngày 01/4/2020